

Số: 60/2025/QĐCNTTLH

TP. Tuyền Quang, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 3 năm 2025 về yêu cầu ly hôn của chị
Lê Thị Ánh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 02 tháng 4 năm 2025
về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thị Ánh N, sinh ngày 10/4/1983. Thẻ CCCD số:
008183000689; Cấp ngày 18/4/2023; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính
về trật tự xã hội – Bộ C; Địa chỉ: Tổ B, phường Đ, thành phố T, tỉnh Tuyền
Quang.

Người bị kiện: Anh Trần Văn S, sinh ngày 01/4/1975. Thẻ CCCD số:
038075013200; Cấp ngày 23/02/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành
chính về trật tự xã hội – Bộ C; Địa chỉ: Tổ B, phường Đ, thành phố T, tỉnh
Tuyền Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải
được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025 có
đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm
2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S thuận tình
ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S cùng xác định có
03 con chung là: Trần Minh N1, sinh ngày 04/11/2004; Trần Bảo L, sinh ngày
18/01/2009; Trần Hồng Q, sinh ngày 25/6/2018.

Chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S nhất trí sau khi ly hôn:

- Giao cho anh Trần Văn S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Bảo L, sinh ngày 18/01/2009.

- Giao cho chị Lê Thị Ánh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Trần Hồng Q, sinh ngày 25/6/2018.

Chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Đối với người không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, trong thời gian con chưa đủ 18 tuổi chị N và anh S có quyền thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đối với con Trần Hồng Q là trẻ em khuyết tật dạng trí tuệ, thần kinh, tâm thần (mức độ nặng) đang được hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 3536/QĐ-UBND ngày 03/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc “Trợ cấp xã hội”. Mức cấp dưỡng hiện tại là 1.000.000đ/ tháng (Một triệu đồng). Do chị Lê Thị Ánh N là người trực tiếp trông nom chăm sóc, giáo dục con nên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của con; chị Lê Thị Ánh N được quyền trực tiếp nhận tiền trợ cấp xã hội cho con Trần Hồng Q kể từ ngày Tòa án có quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự theo quy định của pháp luật (18/4/2025).

Đối với con Trần Minh N1, sinh ngày 04/11/2004 đã đủ 18 tuổi và đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Lê Thị Ánh N và anh Trần Văn S đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Tuyên Quang;
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường Đội Cấn, TP. Tuyên Quang;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền